

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 155/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Chị Trần Thị Thanh Th, sinh năm: 1980

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Cam N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Anh Nguyễn Thạch Đ, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Cam N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 217, 218 và 219 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh Th và anh Nguyễn Thạch Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Thanh Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung là các cháu Nguyễn Trần Bảo Ng, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2009 và Nguyễn Di L, sinh ngày 22 tháng 3 năm 2005.

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của chị Trần Thị Thanh Th và anh Nguyễn Thạch Đ về việc anh Nguyễn Thạch Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Thanh Th và anh Nguyễn Thạch Đ tự thoả thuận, chị Trần Thị Thanh Th rút yêu cầu chia tài sản chung nên đình chỉ giải

quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thanh Th tự nguyện nộp **150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng** tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Ly hôn” nhưng được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **AA/2021/0006498 ngày 11 tháng 6 năm 2021** của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

Hoàn lại cho chị Trần Thị Thanh Th **1.150.000 (Một triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng** tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Chia tài sản chung” theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **AA/2021/0006498 ngày 11 tháng 6 năm 2021** của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. C;
- CC THADS TP. C;
- UBND phường Cam N (Giấy CNKH số 25, quyển số I/2004, ngày 29/4/2004);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Xuân Oanh